

Bản số: 88/2021/HS-ST

Ngày: 22 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học và ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Dương Văn Th, sinh năm 1984 tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Thôn 6, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Trần Thị Xuân; có vợ và 02 con; Tiền án: Bản án số 72/2018/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội xử 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/4/2019; bản án số 73/2019/HSST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2020; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 30/7/2021 đến nay. “có mặt”

Bị hại: Công ty Cổ phần đầu tư Cường Thịnh; địa chỉ: Xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Hùng M- Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Tống Xuân P – Nhân viên Công ty Cổ phần đầu tư Cường Thịnh. “vắng mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Văn K, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 6, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, Dương Văn Th đi xe mô tô nhãn hiệu SUFAT biển kiểm soát 88H2 – 9900 đi từ nhà theo trục đường chính lên đề liên xã Phụng Thượng – Long Xuyên, mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp. Khi đến đoạn dốc đề thuộc thôn Triệu Xuyên 3, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, Thạch nhìn thấy bên trái (theo chiều đi của mình) có công trường xây dựng của công ty Cổ phần đầu tư Cường Thịnh đang thi công lắp đặt đường ống thoát nước, có nhiều lồng sắt để tại bãi đất trống nên Thạch dừng lại và quan sát xung quanh. Thấy không có người trong coi quản lý, Thạch đi thẳng vào bên trong công trường đến vị trí có nhiều lồng sắt dựng chồng lên nhau, dưới mặt đất có nhiều thanh sắt kê trên hai đoạn tre, Thạch nhặt chiếc áo mưa bằng nilong màu xanh lá đã cũ ở gần đó rồi trải áo mưa ra, lấy toàn bộ số thanh sắt vào áo mưa, bọc lại và đặt lên xe mô tô, đi theo lối đường cũ ra Quốc Lộ 32 tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 32 thuộc địa phận xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thạch dừng xe trên đề và bê một phần sắt xuống nhà bà Trần Thị Phụng – là người thu mua sắt, phế liệu. Gặp bà Phụng, Thạch nói “*Cô ơi, có mua sắt không cháu bán cho*”. Bà Phụng chưa trả lời thì Thạch đã đặt số sắt này ở sân nhà bà Phụng rồi quay lên bê nốt số sắt còn lại thì gặp tổ công tác Công an xã Tam Hiệp đang tuần tra. Thấy Thạch có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, đưa Thạch về trụ sở công an xã Tam Hiệp giải quyết theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 51 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 140 cm, hai đầu uốn cong, nặng 41kg; 03 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 160 cm, hai đầu uốn cong, nặng 2,6kg; 03 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 205 cm, hai đầu uốn cong, nặng 3,6kg; 14 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 196 cm, hai đầu uốn cong, nặng 15,6 kg; 60 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 130 cm, hai đầu uốn cong, nặng 48 kg; 01 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 110 cm, hai đầu uốn cong, nặng 0,7 kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat, kiểu dáng Wave, màu trắng - xanh, biển kiểm soát 88H – 9900; 01áo mưa bằng nilong, màu xanh lá.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 38/2021/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá huyện Phúc Thọ, kết luận: *Tổng trị giá số sắt mà Dương Văn Th đã chiếm đoạt có trị giá: 1.956.539đ (Một triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm ba mươi chín đồng).*

Kết quả điều tra xác định toàn bộ số sắt Thạch trộm cắp là của Công ty Cổ phần đầu tư Cường Thịnh nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Cường Thịnh. Công ty không đề nghị bồi thường gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS-PT ngày 13/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Dương Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Văn Th 12-15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01áo mưa bằng nilong, màu xanh lá. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp nội dung Cáo trạng, phù hợp lời khai đại diện của bị hại cùng các tài liệu, vật chứng của vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/7/2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty cổ phần đầu tư Cường Thịnh, Dương Văn Th đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt 51 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 140 cm, hai đầu uốn cong, nặng 41kg; 03 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 160 cm, hai đầu uốn cong, nặng 2,6kg; 03 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 205 cm, hai đầu uốn cong, nặng 3,6kg; 14 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 196 cm, hai đầu uốn cong, nặng 15,6 kg; 60 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 130 cm, hai đầu uốn cong, nặng 48 kg; 01 đoạn kim loại (sắt) phi 10, dài 110 cm, hai đầu uốn cong, nặng 0,7 kg, tổng giá trị 1.956.539đ (*Một triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm ba mươi chín đồng*) tại công trường đang thi công lắp đặt ống thoát nước thuộc thôn Triệu Xuyên 3, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Mặc dù giá trị tài sản Thạch chiếm đoạt dưới 02 triệu đồng nhưng Thạch đã bị Tòa án xử phạt về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu và có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho bị

cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần đầu tư Cường Thịnh đã nhận lại toàn bộ số sắt mà Thạch trộm cắp và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SUFAT biển kiểm soát 88H2 – 9900 Thạch dùng làm phương tiện khi đi trộm cắp tài sản, chủ sở hữu chiếc xe là ông Dương Văn K (bố Thạch). Thạch tự lấy xe, không nói gì với ông Kiêm. Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với 01(một) áo mưa bằng nilong, màu xanh lá, kiểu áo chui đầu, đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Đối với bà Trần Thị Phụng là người có cửa hàng thu mua sắt, phế liệu mà Dương Văn Th đã mang số sắt lấy trộm được đến bán. Khi Thạch mang số sắt đến gặp bà Phụng, bà Phụng cũng chưa kịp đồng ý mua hay không mua thì Thạch bị Công an phát hiện. Bà Phụng và Thạch không quen biết nhau, không hứa hẹn, không thỏa thuận gì trước về việc thu mua tài sản trộm cắp được. Vì vậy, không có căn cứ xử lý bà Phụng mà chỉ nhắc nhở để phòng ngừa chung.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Dương Văn Th 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/7/2021.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) áo mưa bằng nilong, màu xanh lá, kiểu áo chui đầu, đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phúc Thọ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ ngày 22/11/2021)

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA